

Đặc Tả Cấu Trúc Phiếu Khám Thai

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	PKT_TTChung	1.1	MaQuanLy	Mã quản lý	Số nguyên	25	
I	PKT_TTChung	1.2	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
I	PKT_TTChung	1.3	ID	Mã định danh phiếu/giấy	Số nguyên	25	
I	PKT_TTChung	1.4	HoVaTenBenhNhan	Tên bệnh nhân	Chuỗi	250	
I	PKT_TTChung	1.5	NgaySinh	Ngày sinh	Ngày	YYYY/MM/DD	
I	PKT_TTChung	1.6	Tuoi	Tuổi	Số nguyên	4	
I	PKT_TTChung	1.7	DienThoai	Điện thoại	Chuỗi	15	
I	PKT_TTChung	1.8	TenNgheNghiep	Nghề nghiệp	Chuỗi	200	Quyết định 34/2020/QĐ-TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
I	PKT_TTChung	1.9	TenDanToc	Dân tộc	Chuỗi	50	
I	PKT_TTChung	1.10	QuocTich	Quốc tịch	Chuỗi	50	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
I	PKT_TTChung	1.11	SoNha	Số nhà	Chuỗi	500	
I	PKT_TTChung	1.12	ThonPho	Thôn, phố	Chuỗi	500	

I	PKT_TTChung	1.13	XaPhuong	Xã phường	Chuỗi	500	Theo tổng cục thống kê
I	PKT_TTChung	1.14	ThanhPho	Thành phố	Chuỗi	500	Theo tổng cục thống kê
I	PKT_TTChung	1.15	DoiTuong	Đối tượng (0/1/2/3)	Số nguyên	1	Quyết định 824/QĐ-BYT, ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y Tế; phụ lục 2
I	PKT_TTChung	1.16	BHYT	Số thẻ BHYT	Chuỗi	25	
I	PKT_TTChung	1.17	TheCoGiaTriTuNgay	Thẻ có giá trị từ ngày	Ngày	YYYY/MM/DD	
I	PKT_TTChung	1.18	CCCD	CCCD / Hộ chiếu	Chuỗi	12	
I	PKT_TTChung	1.19	SoYTe	Tên Sở Y tế	Chuỗi	250	
I	PKT_TTChung	1.20	BenhVien	Tên bệnh viện	Chuỗi	250	Theo danh mục BHYT
I	PKT_TTChung	1.21	MaCSKCB	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	
I	PKT_TTChung	1.22	IDMauPhieu	Mã định danh mẫu phiếu	Số nguyên	5	
II	PKT_KhamLanDau	2.1	NgayKham	Ngày khám	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
II	PKT_KhamLanDau	2.2	ChanDoan	Chẩn đoán	Chuỗi	500	
II	PKT_KhamLanDau	2.3	XuTri	Xử trí	Chuỗi	500	
II	PKT_KhamLanDau	2.4	LyDoVaoVien	Lý do vào viện	Chuỗi	500	
II	PKT_KhamLanDau	2.5	SoLanCoThai	Số lần có thai	Chuỗi	50	

II	PKT_KhamLanDau	2.6	SoLanKhamThai	Số lần khám thai	Chuỗi	50	
II	PKT_KhamLanDau	2.7	NgayDauKyKinhCuoi	Ngày đầu kì kinh cuối	Chuỗi	20	
II	PKT_KhamLanDau	2.8	TuoiThai	Tuổi thai	Chuỗi	20	
II	PKT_KhamLanDau	2.9	NgayDKSinh	Ngày dự kiến sinh	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
II	PKT_KhamLanDau	2.10	DienBienLS	Diễn biến lâm sàng	Chuỗi	1000	
III	PKT_ToanThan	3.1	ToanThan	Toàn thân (0/1/2)	Số nguyên	1	
III	PKT_ToanThan	3.2	ToanThan_MoTa	Ghi rõ nếu bất thường	Chuỗi	300	
III	PKT_ToanThan	3.3	SoMuiTP	Số mũi tiêm phòng uốn ván	Chuỗi	20	
IV	PKT_TSBT	4.1	DiUng	Dị ứng	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.2	DiUng_MoTa	Ghi rõ dị ứng	Chuỗi	200	
IV	PKT_TSBT	4.3	TSBenh	Tiền sử bệnh	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.4	BenhHA	Bệnh huyết áp	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.5	BenhTuyenGiap	Bệnh tuyến giáp	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.6	BenhTim	Bệnh tim	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.7	BenhThan	Bệnh thận	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.8	BenhHoHap	Bệnh hô hấp	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.9	DaiThaoDuong	Đái tháo đường	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.10	TSBTKhac_MoTa	Khác, ghi rõ	Chuỗi	300	
IV	PKT_TSBT	4.11	ThuocDangDung	Thuốc đang dùng	Số nguyên	1	

IV	PKT_TSBT	4.12	ThuocDangDung_MoTa	Ghi rõ thuốc	Chuỗi	300	
IV	PKT_TSBT	4.13	TSPhauThuat	Tiền sử phẫu thuật	Số nguyên	1	
IV	PKT_TSBT	4.14	TSPhauThuat_MoTa	Ghi rõ	Chuỗi	300	
V	PKT_SanKhoa	5.1	ThoiGian_MoTa1	Thời gian lần 1	Chuỗi	50	
V	PKT_SanKhoa	5.2	TuoiThai_MoTa1	Tuổi thai lần 1	Chuỗi	20	
V	PKT_SanKhoa	5.3	TuoiThai_MoTa2	Tuổi thai lần 2	Chuỗi	20	
V	PKT_SanKhoa	5.4	TuoiThai_MoTa3	Tuổi thai lần 3	Chuỗi	20	
V	PKT_SanKhoa	5.5	DienBien_MoTa1	Diễn biến lần 1	Chuỗi	500	
V	PKT_SanKhoa	5.6	DienBien_MoTa2	Diễn biến lần 2	Chuỗi	500	
V	PKT_SanKhoa	5.7	DienBien_MoTa3	Diễn biến lần 3	Chuỗi	500	
V	PKT_SanKhoa	5.8	CachThucSinh_MoTa1	Cách thức sinh 1	Chuỗi	50	
V	PKT_SanKhoa	5.9	CachThucSinh_MoTa2	Cách thức sinh 2	Chuỗi	50	
V	PKT_SanKhoa	5.10	CachThucSinh_MoTa3	Cách thức sinh 3	Chuỗi	50	
V	PKT_SanKhoa	5.11	TreSoSinh_MoTa1	Tình trạng trẻ 1	Chuỗi	200	
V	PKT_SanKhoa	5.12	TreSoSinh_MoTa2	Tình trạng trẻ 2	Chuỗi	200	
V	PKT_SanKhoa	5.13	TreSoSinh_MoTa3	Tình trạng trẻ 3	Chuỗi	200	
V	PKT_SanKhoa	5.14	HauSan_MoTa1	Hậu sản 1	Chuỗi	200	
V	PKT_SanKhoa	5.15	HauSan_MoTa2	Hậu sản 2	Chuỗi	200	
V	PKT_SanKhoa	5.16	HauSan_MoTa3	Hậu sản 3	Chuỗi	200	
V	PKT_SanKhoa	5.17	ThoiGian_MoTa2	Lần 2	Chuỗi	50	
V	PKT_SanKhoa	5.18	ThoiGian_MoTa3	Lần 3	Chuỗi	50	

VI	PKT_PhuKhoa	6.1	ChuKyKinh	Chu kỳ kinh	Số nguyên	1	
VI	PKT_PhuKhoa	6.2	SoNgay	Số ngày	Chuỗi	20	
VI	PKT_PhuKhoa	6.3	PTPhuKhoa	Phẫu thuật phụ khoa	Số nguyên	1	
VI	PKT_PhuKhoa	6.4	PTPKGhiRo	Ghi rõ	Chuỗi	200	
VI	PKT_PhuKhoa	6.5	KhoiUBuongTrung	Khối u buồng trứng	Số nguyên	1	
VI	PKT_PhuKhoa	6.6	DiDangSinhDuc	Dị dạng sinh dục	Số nguyên	1	
VI	PKT_PhuKhoa	6.7	KhoiUTuCung	Khối u tử cung	Số nguyên	1	
VI	PKT_PhuKhoa	6.8	TangSinhMon	Tăng sinh môn	Số nguyên	1	
VI	PKT_PhuKhoa	6.9	SaTangChau	Sa tăng chậu	Số nguyên	1	
VI	PKT_PhuKhoa	6.10	BPKDaMacVaDieuTri	Bệnh phụ khoa đã điều trị	Chuỗi	300	
VII	PKT_TSGD	7.1	TienSuGiaDinh	Có tiền sử gia đình	Số nguyên	1	
VII	PKT_TSGD	7.2	DaThai	Đa thai	Số nguyên	1	
VII	PKT_TSGD	7.3	DaiThaoDuong_TSGD	Đái tháo đường	Số nguyên	1	
VII	PKT_TSGD	7.4	DiDang	Dị dạng	Số nguyên	1	
VII	PKT_TSGD	7.5	TangHuyetAp	Tăng huyết áp	Số nguyên	1	
VII	PKT_TSGD	7.6	BenhDiTruyen	Bệnh di truyền	Số nguyên	1	
VII	PKT_TSGD	7.7	TSGDKhacGhiRo	Khác ghi rõ	Chuỗi	300	
VIII	PKT_KhamBenh	8.1	TinhThan	Tinh thần: Tỉnh táo / Hôn mê	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.2	Phu	Phù: Có / Không	Số nguyên	1	

VIII	PKT_KhamBenh	8.3	Nieu	Nước tiểu: Có / Không	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.4	ProteinNieu_MoTa	Protein niệu (ghi rõ)	Chuỗi	200	
VIII	PKT_KhamBenh	8.5	SeoMoCu	Sẹo mổ cũ: Có / Không	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.6	KhungChau	Khung chậu: Bình thường / Bất thường	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.7	ChieuCaoTuCung_MoTa	Chiều cao tử cung	Chuỗi	20	
VIII	PKT_KhamBenh	8.8	VongBung_MoTa	Vòng bụng	Chuỗi	20	
VIII	PKT_KhamBenh	8.9	NgoiThai	Ngôi thai	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.10	NgoiThai_MoTa	Ngôi thai ghi rõ	Chuỗi	200	
VIII	PKT_KhamBenh	8.11	ConCoTuCung	Cơ co tử cung	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.12	ConCoTC_MoTa	Cơ co ghi rõ	Chuỗi	200	
VIII	PKT_KhamBenh	8.13	TimThai	Tim thai	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.14	NhipTimThai_MoTa	Nhịp tim thai	Chuỗi	20	
VIII	PKT_KhamBenh	8.15	CoTuCung	Cổ tử cung	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.16	CoTuCung_MoTa	Cổ tử cung ghi rõ	Chuỗi	200	
VIII	PKT_KhamBenh	8.17	DauOi	Dấu ối	Số nguyên	1	
VIII	PKT_KhamBenh	8.18	ThoiGianDauOi	Thời gian dấu ối	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
VIII	PKT_KhamBenh	8.19	NuocOi	Nước ối	Số nguyên	1	

IX	PKT_CLS	9.1	XNMauNgoaiVi	Xét nghiệm máu ngoại vi	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.2	XNCLSThieuMau	Kết quả thiếu máu (0/1)	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.3	XNDongMau	Xét nghiệm đông máu	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.4	XNCLSDongMau	Kết quả đông máu	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.5	XNSinhHoaMau	Xét nghiệm sinh hóa máu	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.6	XNCLSDuongMau	Kết quả đường máu	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.7	XNHIV	Xét nghiệm HIV	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.8	XNCLSHIV	Kết quả HIV	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.9	XNViemGanB	Xét nghiệm viêm gan B	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.10	XNCLSViemGanB	Kết quả viêm gan B	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.11	XNGiangMai	Xét nghiệm giang mai	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.12	XNCLSGiangMai	Kết quả giang mai	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.13	XNProteinNieu	Xét nghiệm protein niệu	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.14	XNCLSProteinNieu	Kết quả protein niệu	Số nguyên	1	

IX	PKT_CLS	9.15	XNSieuAm	Siêu âm	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.16	XNCLSSieuAm	Kết quả siêu âm	Số nguyên	1	
IX	PKT_CLS	9.17	XNCLSKhac_MoTa	Cận lâm sàng khác (ghi rõ)	Chuỗi	500	
X	PKT_CD_DieuTri	10.1	ChanDoan6	Chẩn đoán	Chuỗi	500	
X	PKT_CD_DieuTri	10.2	KeHoachDieuTri	Kế hoạch điều trị	Chuỗi	500	
X	PKT_CD_DieuTri	10.3	HuongDTTiepTheo	Hướng điều trị tiếp theo	Chuỗi	500	
X	PKT_CD_DieuTri	10.4	TuVanGDSK	Tư vấn giáo dục sức khỏe (0/1)	Số nguyên	1	
X	PKT_CD_DieuTri	10.5	TuVanGDSK_NoiDung	Nội dung tư vấn	Chuỗi	500	
X	PKT_CD_DieuTri	10.6	TienLuong	Tiên lượng	Chuỗi	500	
X	PKT_CD_DieuTri	10.7	TienLuong_Diem	Chấm điểm tiên lượng (0/1)	Số nguyên	1	
X	PKT_CD_DieuTri	10.8	HenTaiKham	Hẹn tái khám	Chuỗi	200	
X	PKT_CD_DieuTri	10.9	LuuY	Lưu ý	Chuỗi	500	
XI	PKT_Kham	11.1	NguoiKham	Người khám (0/1)	Số nguyên	1	
XI	PKT_Kham	11.2	NgayKhamThai	Ngày khám	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
XI	PKT_Kham	11.3	MaNguoiKhamBenh	Mã người khám	Chuỗi	25	
XI	PKT_Kham	11.4	NguoiKhamBenh	Tên người khám	Chuỗi	250	
XII	PKT_SoSinh	12.1	Mach4	Mạch	Số nguyên	4	
XII	PKT_SoSinh	12.2	NhietDo4	Nhiệt độ	Số thực	4	

XII	PKT_SoSinh	12.3	HuyetAp4	Huyết áp	Chuỗi	20	
XII	PKT_SoSinh	12.4	NhipTho4	Nhịp thở	Số nguyên	4	
XII	PKT_SoSinh	12.5	CanNang4	Cân nặng	Số thực	4	
XII	PKT_SoSinh	12.6	ChieuCao4	Chiều cao	Số thực	4	

Chuỗi Json

```
{
  "MaQuanLy": 123456,
  "MaBenhNhan": "",
  "ID": 0,
  "HoVaTenBenhNhan": "Nguyen Thi A",
  "NgaySinh": "1995/05/20",
  "Tuoi": 30,
  "DienThoai": "0901234567",
  "TenNgheNghiep": "Nhan vien van phong",
  "TenDanToc": "Kinh",
  "QuocTich": "Viet Nam",
  "SoNha": "123",
  "ThonPho": "Phuong 1",
  "XaPhuong": "Ben Nghe",
  "ThanhPho": "Ho Chi Minh",
  "DoiTuong": 1,
  "BHYT": "DN123456789",
  "TheCoGiaTriTuNgay": "2025/01/01",
  "CCCD": "079123456789",
  "NgayKham": "2026/03/18 08:30",
  "ChanDoan": "Thai 12 tuan, binh thuong",
  "XuTri": "Theo doi dinh ky",
  "LyDoVaoVien": "Kham thai lan dau",
```

"SoLanCoThai": "1",
"SoLanKhamThai": "1",
"NgayDauKyKinhCuoi": "2025/12/20",
"TuoiThai": "12 tuan",
"NgayDKSinh": "2026/09/25 00:00",
"DienBienLS": "Suc khoe on dinh",
"ToanThan": 0,
"ToanThan_MoTa": "",
"SoMuiTP": "2",
"DiUng": 0,
"DiUng_MoTa": "",
"TSBenh": 0,
"BenhHA": 0,
"BenhTuyenGiap": 0,
"BenhTim": 0,
"BenhThan": 0,
"BenhHoHap": 0,
"DaiThaoDuong": 0,
"TSBTKhac_MoTa": "",
"ThuocDangDung": 0,
"ThuocDangDung_MoTa": "",
"TSPhauThuat": 0,
"TSPhauThuat_MoTa": "",
"ThoiGian_MoTa1": "2024",
"TuoiThai_MoTa1": "38 tuan",
"TuoiThai_MoTa2": "",
"TuoiThai_MoTa3": "",
"DienBien_MoTa1": "Sinh thuong",
"DienBien_MoTa2": "",
"DienBien_MoTa3": "",
"CachThucSinh_MoTa1": "Sinh thuong",

"CachThucSinh_MoTa2": "",
"CachThucSinh_MoTa3": "",
"TreSoSinh_MoTa1": "Khoe manh",
"TreSoSinh_MoTa2": "",
"TreSoSinh_MoTa3": "",
"HauSan_MoTa1": "Binh thuong",
"HauSan_MoTa2": "",
"HauSan_MoTa3": "",
"ThoiGian_MoTa2": "",
"ThoiGian_MoTa3": "",
"ChuKyKinh": 1,
"SoNgay": "28",
"PTPhuKhoa": 0,
"PTPKGhiRo": "",
"KhoiUBuongTrung": 0,
"DiDangSinhDuc": 0,
"KhoiUTuCung": 0,
"TangSinhMon": 0,
"SaTangChau": 0,
"BPKDaMacVaDieuTri": "",
"TienSuGiaDinh": 0,
"DaThai": 0,
"DaiThaoDuong_TSGD": 0,
"DiDang": 0,
"TangHuyetAp": 0,
"BenhDiTruyen": 0,
"TSGDKhacGhiRo": "",
"TinhThan": 0,
"Phu": 0,
"Nieu": 0,
"ProteinNieu_MoTa": "",

"SeoMoCu": 0,
"KhungChau": 0,
"ChieuCaoTuCung_MoTa": "12 cm",
"VongBung_MoTa": "80 cm",
"NgoiThai": 0,
"NgoiThai_MoTa": "Ngoi dau",
"ConCoTuCung": 0,
"ConCoTC_MoTa": "",
"TimThai": 1,
"NhipTimThai_MoTa": "140",
"CoTuCung": 0,
"CoTuCung_MoTa": "",
"DauOi": 0,
"ThoiGianDauOi": "",
"NuocOi": 0,
"XNMauNgoaiVi": 1,
"XNCLSThieuMau": 0,
"XNDongMau": 1,
"XNCLSDongMau": 0,
"XNSinhHoaMau": 1,
"XNCLSDuongMau": 0,
"XNHIV": 1,
"XNCLSHIV": 0,
"XNViemGanB": 1,
"XNCLSViemGanB": 0,
"XNGiangMai": 1,
"XNCLSGiangMai": 0,
"XNProteinNieu": 1,
"XNCLSProteinNieu": 0,
"XNSieuAm": 1,
"XNCLSSieuAm": 1,

```
"XNCLSKhac_MoTa": "",
"ChanDoan6": "Thai ky binh thuong",
"KeHoachDieuTri": "Theo doi dinh ky",
"HuongDTTiepTheo": "Tai kham sau 4 tuan",
"TuVanGDSK": 1,
"TuVanGDSK_NoiDung": "An uong day du",
"TienLuong": "Tot",
"TienLuong_Diem": 1,
"HenTaiKham": "2026/04/18",
"LuuY": "Khong",
"NguoiKham": 1,
"NgayKhamThai": "2026/03/18 08:30",
"MaNguoiKhamBenh": "BS001",
"NguiKhamBenh": "Bac si Tran Van B",
"Mach4": 80,
"NhietDo4": 36.5,
"HuyetAp4": "120/80",
"NhipTho4": 18,
"CanNang4": 55.5,
"ChieuCao4": 160.0,
"IDMauPhieu": 775,
"SoYTe": "",
"BenhVien": "",
"MaCSKCB": ""
}
```